

THÔNG BÁO
KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CÁC CTĐT ĐÃ KIỂM ĐỊNH CHẤT
LƯỢNG NĂM 2019 VÀ NĂM 2020

Thực hiện chủ trương về đẩy mạnh công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng chương trình đào tạo (CTĐT) của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Căn cứ các nghị quyết số 25 - 28/NQ-HĐKĐC, ngày 09/9/2019 của Hội đồng KĐCLGD, Trung tâm KĐCLGD Đại học Quốc gia Hà Nội về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng CTĐT trình độ đại học các ngành: Kỹ thuật điều khiển & Tự động hóa; Kỹ thuật Địa chất; Quản trị Kinh doanh; Kế toán;

- Căn cứ các Nghị quyết số 13 - 19/NQ-HĐKĐCLV, ngày 09/11/2020 của Hội đồng KĐCLGD, Trung tâm KĐCLGD Trường Đại học Vinh về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng CTĐT trình độ đại học các ngành: Kỹ thuật Mỏ; Kỹ thuật Tuyển khoáng; Kỹ thuật Trắc địa-Bản đồ; Kỹ thuật Dầu khí; Công nghệ thông tin; Kỹ thuật Xây dựng; Kỹ thuật Môi trường;

- Căn cứ Nghị quyết số 104-NQ/ĐU ngày 01/12/2020 Nghị quyết công tác tháng 12 năm 2020 của Đảng ủy Trường Đại học Mỏ -Địa chất;

Nhà trường thông báo tới các Khoa: Cơ Điện, Khoa học & Kỹ thuật Địa chất, Kinh tế & Quản trị kinh doanh, Mỏ, Trắc địa Bản đồ & Quản lý đất đai, Dầu khí, Công nghệ thông tin, Xây dựng, Môi trường và các Phòng/Ban/Trung tâm liên quan bản Kế hoạch cải tiến chất lượng (kèm theo).

Trên cơ sở nghiên cứu kỹ nội dung các khuyến nghị trong Báo cáo đánh giá ngoài CTĐT và bản Kế hoạch cải tiến chất lượng của Nhà trường, yêu cầu các Khoa xây dựng và hoàn thành báo cáo Kế hoạch cải tiến chất lượng sau ĐGN CTĐT theo Thông báo số 540/TB-MĐC (Mục 2.) ngày 20/10/2020.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị liên hệ trực tiếp với lãnh đạo Phòng Đảm bảo chất lượng giáo dục và qua địa chỉ email dambaochatluong@humg.edu.vn.

Nơi nhận: *Tham*

- Các đơn vị (để th/hiện hoặc ph/hợp);
- BGH (để theo dõi, chỉ đạo);
- HUMG eOFFICE;
- Lưu: HCTH, ĐBCL.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



GS. TS. Bùi Xuân Nam

KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐÃ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

(kèm theo Thông báo số 20 /TB-MĐC ngày 11 /01/2021)

TT	Lĩnh vực cần cải tiến chất lượng	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
	- Xây dựng và hoàn thành báo cáo Kế hoạch cải tiến chất lượng sau ĐGN CTĐT; - 04 CTĐT đã kiểm định chất lượng các tháng 06,07/2019 và 07 CTĐT kiểm định chất lượng các tháng 08,09/2020 cần tham khảo và hoàn thiện Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT sau ĐGN theo Thông báo số 540/TB-MĐC (Mục 2.) ngày 20/10/2020.	11 CTĐT (Khoa, Bộ môn chủ quản); các đơn vị liên quan	30/01/2021	Phòng ĐBCL sẽ cung cấp đủ biểu mẫu cho 04 CTĐT (2019)
1.	Mục tiêu và CĐR của CTĐT			
1.1.	Mô tả rõ hơn mục tiêu trang bị kỹ năng nghề nghiệp người học, năng lực tự học và học tập suốt đời, năng lực nghiên cứu khoa học, năng lực hướng dẫn truyền bá và phổ biến kiến thức của người học vào trong mục tiêu cụ thể của CTĐT	Các CTĐT	01/2021 – 06/2021	
1.2.	Rà soát điều chỉnh CĐR theo hướng chỉnh sửa những cụm từ chưa chuẩn xác, bổ sung chuẩn về “kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp tự tạo việc làm cho mình và cho người khác” để phù hợp hơn với CĐR của trình độ đại học theo Khung trình độ Quốc gia. Rà soát, điều chỉnh CĐR theo hướng áp dụng cách tiếp cận khoa học (Bloom, SMART,...) trong quá trình viết CĐR để đảm bảo CĐR ngắn gọn, rõ ràng, đo lường và đánh giá được. Rà soát lại, chuẩn hoá các CĐR của CTĐT, nâng cao mức độ yêu cầu của CĐR CTĐT để thể hiện mục tiêu đào tạo nhân lực có chất lượng cao; sử dụng các động từ đơn; diễn đạt lại để đảm bảo các CĐR được thiết kế và có thể đo lường mức độ đạt được dựa trên khung tham chiếu phù hợp, đặc biệt là các CĐR về kỹ năng và thái độ. Lưu ý đến CĐR thể hiện mức tự chủ và trách nhiệm đối với người học tốt nghiệp. Rà soát, bổ sung mục vị trí việc làm và khả năng học tập nâng cao trình độ vào nội dung của CĐR (hiện đang để trong phần mục tiêu của CTĐT).	Các CTĐT	01/2021 – 06/2021	
1.3.	Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý đào tạo và các GV về kỹ năng thiết kế CTĐT, kỹ năng xây dựng CĐR của CTĐT và CĐR của các học phần.	Phòng ĐTDH Phòng ĐBCL	03/2021 – 04/2021	
1.4.	Khi điều chỉnh CĐR của CTĐT, cần huy động hiệu quả hơn sự tham gia của các bên liên quan, nhất là của nhà sử dụng lao động. Chú ý tham khảo chiến lược phát triển của ngành do Chính phủ ban hành (nếu có), chiến lược phát triển kinh tế xã hội của các địa phương có liên quan (nếu có).	Các CTĐT	01/2021 – 06/2021	

TT	Lĩnh vực cần cải tiến chất lượng	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
	- Xây dựng và hoàn thành báo cáo Kế hoạch cải tiến chất lượng sau ĐGN CTĐT; - 04 CTĐT đã kiểm định chất lượng các tháng 06,07/2019 và 07 CTĐT kiểm định chất lượng các tháng 08,09/2020 cần tham khảo và hoàn thiện Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT sau ĐGN theo Thông báo số 540/TB-MĐC (Mục 2.) ngày 20/10/2020.	11 CTĐT (Khoa, Bộ môn chủ quản); các đơn vị liên quan	30/01/2021	Phòng ĐBCL sẽ cung cấp đủ biểu mẫu cho 04 CTĐT (2019)
	Cần tiên lượng nhu cầu của xã hội trong 05, 10 năm tới nếu không sản phẩm đào tạo ra sẽ không đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.			
1.5.	Tổ chức Hội nghị nhà tuyển dụng nhằm tranh thủ ý kiến để điều chỉnh mục tiêu đào tạo, CDR của CTĐT cho phù hợp và phản ánh chính xác nhu cầu của thị trường lao động.	Các CTĐT Phòng QHCC-DN	01/2021 – 12/2021	Có kế hoạch hằng năm
2.	Bản mô tả CTĐT			
2.1.	Rà soát, hoàn chỉnh để ban hành lại bản mô tả CTĐT đảm bảo tính pháp lý và đầy đủ nội dung theo quy định của Bộ GD&ĐT. Hoàn thiện và ban hành bản mô tả CTĐT trong đó có kèm theo đề cương của tất cả các học phần trong CTĐT theo như hướng dẫn tại công văn số 1669/QLCLGD ngày 31/12/2019 của Cục Quản lý chất lượng, Bộ GD&ĐT.	Các CTĐT Phòng ĐTDH	01/2021 – 06/2021	
2.2.	Điều chỉnh lại khung CTĐT cho khoa học hơn theo hướng số học phần để tự chọn không quá nhiều so với học phần được tự chọn.	Phòng ĐTDH Các CTĐT	01/2021 – 06/2022	
2.3.	Rà soát, hoàn thiện đề cương của tất cả các học phần có trong CTĐT đảm bảo có đầy đủ nội dung theo hướng dẫn tại công văn số 1669/QLCL-KĐCLGD ngày 31/12/2019 của Cục Quản lý chất lượng, Bộ GD&ĐT.	Các CTĐT Phòng ĐTDH	01/2021 – 06/2021	
2.4.	Để đảm bảo tính pháp lý của CTĐT, cần ra quyết định ban hành đề cương chi tiết học phần tương ứng với CTĐT đã được ban hành và đây là cơ sở quan trọng để các đơn vị, GV và SV thực hiện.	Phòng ĐTDH	06/2021	
2.5.	Công bố bản mô tả CTĐT, CDR của CTĐT lên trang chủ của trang thông tin điện tử của Trường để các bên liên quan dễ dàng tiếp cận (nhất là với các thí sinh trong các kỳ thi tuyển chọn vào ngành học). Các hình thức truyền thông về CTĐT, đề cương học phần cần được đa dạng hoá như sử dụng facebook, zalo, twister với các đối tượng được lựa chọn phù hợp.	Các CTĐT Phòng ĐTDH	02/2021 – 06/2021	Cập nhật, dễ dàng tham thảo trên website
3.	Cấu trúc và nội dung CTDH			
3.1.	Rà soát lại tên của các học phần trong CTĐT để đảm bảo tính khoa học cao của CTĐT.	Các CTĐT Phòng ĐTDH	01/2021 – 06/2022	

TT	Lĩnh vực cần cải tiến chất lượng	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
	- Xây dựng và hoàn thành báo cáo Kế hoạch cải tiến chất lượng sau ĐGN CTĐT; - 04 CTĐT đã kiểm định chất lượng các tháng 06,07/2019 và 07 CTĐT kiểm định chất lượng các tháng 08,09/2020 cần tham khảo và hoàn thiện Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT sau ĐGN theo Thông báo số 540/TB-MĐC (Mục 2.) ngày 20/10/2020.	11 CTĐT (Khoa, Bộ môn chủ quản); các đơn vị liên quan	30/01/2021	Phòng ĐBCL sẽ cung cấp đủ biểu mẫu cho 04 CTĐT (2019)
	Cần mô tả đầy đủ hơn về PPGD và PP KTĐG tổng quát của CTĐT và bổ sung phần mô tả về về nguồn lực để thực hiện CTĐT nhất là điều kiện về phòng thí nghiệm, thực hành, thiết bị dạy và học. Cần chú ý hơn đến việc thiết kế phương pháp tổ chức dạy và học để đạt được CĐR về kỹ năng nghề nghiệp cũng như các CĐR về kỹ năng mềm. Rà soát, xác định sự đóng góp của tất cả các học phần vào thực hiện CĐR của CTĐT một cách chính xác hơn. Rà soát, điều chỉnh đề cương học phần của các học phần trong CTĐT theo hướng “lượng hóa” các CĐR vào các học phần để làm rõ hơn nữa mức độ đóng góp của mỗi học phần vào thực hiện CĐR			
3.2.	Định kỳ cần lấy ý kiến góp ý của các bên liên quan về nội dung của các học phần để kịp thời điều chỉnh cập nhật tiến bộ của khoa học kỹ thuật và đáp ứng tốt nhất nhu cầu của thị trường lao động.	Các CTĐT Phòng ĐBCL	Theo đợt	
3.3.	Khi rà soát điều chỉnh CTDH, cần cải tiến để nâng cao chất lượng công tác khảo sát ý kiến của các bên liên quan và tham khảo nhiều hơn CTĐT tiên tiến của các trường đại học nước ngoài để chất lượng CTDH đáp ứng tốt hơn nhu cầu của các bên liên quan.	Các CTĐT Phòng ĐBCL	Định kỳ	2 năm/lần
3.4.	Xem xét bổ sung mô tả cũng như hệ thống lại cấu trúc các học phần đồ án trải nghiệm thiết kế-triển khai, xem xét tích hợp các kỹ năng trong các đồ án này (vận dụng mô hình CDIO). Xây dựng hệ thống các rubrics đánh giá trong các đồ án thiết kế-triển khai nhằm đánh giá chính xác năng lực của người học về khả năng thiết kế, giao tiếp, làm việc nhóm.	Phòng ĐTĐH Các CTĐT		
3.5.	Xem xét điều chỉnh kế hoạch đào tạo, bố trí giảng dạy một số học phần cơ sở ngành vào các học kỳ của năm thứ nhất để tăng sự hiểu biết và sự đam mê ngành nghề của SV ngay từ năm đầu.	Các CTĐT Phòng ĐTĐH	01/2021 – 06/2021	
3.6.	Tổ chức các buổi trao đổi về phương pháp học tập đại học cho SV nhất là cho SV năm thứ nhất để SV sớm thích nghi với phương pháp giảng dạy của thầy cô.	Các CTĐT Phòng ĐTĐH	01/2021 – 03/2021	Tháng 10 và tháng 3 hằng năm
4.	Phương pháp tiếp cận trong dạy và học			

TT	Lĩnh vực cần cải tiến chất lượng	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
	- Xây dựng và hoàn thành báo cáo Kế hoạch cải tiến chất lượng sau ĐGN CTĐT; - 04 CTĐT đã kiểm định chất lượng các tháng 06,07/2019 và 07 CTĐT kiểm định chất lượng các tháng 08,09/2020 cần tham khảo và hoàn thiện Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT sau ĐGN theo Thông báo số 540/TB-MĐC (Mục 2.) ngày 20/10/2020.	11 CTĐT (Khoa, Bộ môn chủ quản); các đơn vị liên quan	30/01/2021	Phòng ĐBCL sẽ cung cấp đủ biểu mẫu cho 04 CTĐT (2019)
4.1.	Trong Chiến lược phát triển Trường giai đoạn mới cần bổ sung mục tiêu giáo dục của Nhà trường để các bên liên quan tiếp cận dễ dàng hơn.	Phòng HCTH (Hội đồng trường)	01/2021 – 06/2021	
4.2.	Quan tâm hơn đến công tác truyền thông về triết lý giáo dục đến các bên liên quan; giải thích đầy đủ hơn nội hàm của triết lý giáo dục để cán bộ, GV và SV của trường/Khoa hiểu rõ và vận dụng trong việc thiết kế CTĐT, xây dựng phương pháp dạy-học, NCKH và phục vụ cộng đồng.	Phòng CTCT-SV Phòng QHCC-DN Các CTĐT	01/2021 – 06/2021	
4.3.	Có hướng dẫn về lựa chọn các hoạt động dạy học phù hợp để đạt được CĐR; quan tâm hơn nữa đến hoạt động đổi mới phương pháp dạy học, nhất là sự tương thích giữa phương pháp giảng dạy và phương pháp học tập để có hiệu quả cao nhất. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy và học, phát triển hình thức học tập trải nghiệm (Service Learning). Tích cực ứng dụng CNTT trong dạy-học. Tăng cường hợp tác với các trường đại học để đẩy mạnh hoạt động trao đổi GV và SV.	Phòng ĐTDH Các CTĐT	01/2021 – 08/2021	
4.4.	Cần chi tiết phương pháp giảng dạy và học tập của từng chương mục trong đề cương học phần. Nên tăng cường giao các bài tập lớn cho SV (ý kiến của người học). Hoàn thiện, bổ sung CĐR của HP trong đề cương chi tiết và mô tả rõ việc sử dụng tổ hợp các phương pháp giảng dạy/học tập nhằm thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng thiết yếu, kỹ năng mềm. Mỗi GV cần quan tâm hơn đến đổi mới phương pháp giảng dạy, coi trọng việc rèn luyện kỹ năng và phương pháp tiếp cận, vận dụng và phát triển kiến thức.	Các CTĐT (Khoa/Bộ môn)	01/2021 – 06/2021	
5.	Đánh giá kết quả học tập của người học			
5.1.	Ban hành hướng dẫn đầy đủ về thiết kế các phương pháp KTĐG phù hợp với mục đích, yêu cầu đánh giá mức độ đạt được của các CĐR, nhất là đối với chuẩn về kỹ năng và chuẩn về mức độ tự chủ, trách nhiệm.	Phòng ĐBCL	01/2021 – 03/2021	
5.2.	Thiết kế hệ thống các hình thức đánh giá cũng như các bài đánh giá trong đó thể hiện rõ mối quan hệ giữa các nội dung đánh giá (các câu hỏi, tiêu chí đánh giá) với CĐR của chương trình hoặc mục tiêu (CĐR) của môn học.	Phòng ĐBCL Phòng ĐTDH Các CTĐT	01/2021 – 06/2022	

TT	Lĩnh vực cần cải tiến chất lượng	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
	- Xây dựng và hoàn thành báo cáo Kế hoạch cải tiến chất lượng sau ĐGN CTĐT; - 04 CTĐT đã kiểm định chất lượng các tháng 06,07/2019 và 07 CTĐT kiểm định chất lượng các tháng 08,09/2020 cần tham khảo và hoàn thiện Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT sau ĐGN theo Thông báo số 540/TB-MĐC (Mục 2.) ngày 20/10/2020.	11 CTĐT (Khoa, Bộ môn chủ quản); các đơn vị liên quan	30/01/2021	Phòng ĐBCL sẽ cung cấp đủ biểu mẫu cho 04 CTĐT (2019)
	Đánh giá các kỹ năng mềm của người học như kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm cần được đánh giá thông qua hệ thống các rubrics; Cần xây dựng công cụ quy đổi, thống kê nhằm thể hiện mối tương quan giữa kết quả học tập của người học với mức độ đạt CDR.			
5.3.	Đa dạng hơn hình thức KTĐG, phát triển hình thức vấn đáp, báo cáo thuyết trình... Định kỳ cần phân tích kết quả học tập của SV để có sự đối sánh, đánh giá mức độ chính xác và độ tin cậy của phương pháp KTĐG. Định kỳ tổ chức hội nghị tổng kết, đánh giá mức độ phù hợp của tất cả các phương pháp KTĐG đã sử dụng để đo lường mức độ đạt được các CDR.	Phòng ĐBCL Các CTĐT	Định kỳ	Theo học kỳ/năm học
5.4.	Hoàn thiện và ban hành một văn bản đầy đủ về công tác thi và kiểm tra trên cơ sở tích hợp các văn bản có liên quan đến KTĐG đã ban hành như quy chế đào tạo, quy trình khảo thí, hướng dẫn xây dựng ngân hàng câu hỏi đề thi-đáp án... Rà soát phương pháp KTĐG của tất cả các học phần theo hướng tường minh, định lượng hơn và phù hợp với quy định của Nhà trường.	Phòng ĐBCL	01/2021 – 06/2021	
5.5.	Quy định về phúc khảo bài thi cần được mô tả rõ hơn về quy trình chấm phúc khảo (như cán bộ chấm thi phải khác với cán bộ chấm lần đầu, điều kiện được điều chỉnh điểm sau phúc khảo, nếu có sự thay đổi điểm phải tổ chức đối thoại giữa cán bộ chấm lần đầu và cán bộ chấm thi lần sau, việc xử lý trách nhiệm với những GV chấm thi có sai sót...).	Phòng ĐBCL Các CTĐT	01/2021 – 03/2021	
5.6.	Để công tác đánh giá độ tin cậy và độ chính xác của phương pháp KTĐG cũng như của đề thi, cần bổ sung modul phân tích kết quả thi trong phần mềm quản lý đào tạo. Nhờ phần mềm, GV có thể phân tích được kết quả học tập của lớp SV do mình phụ trách. Cuối mỗi học kỳ, các đơn vị cần phân tích kết quả học tập của SV, có đối sánh với các khoá trước và đối sánh với các hình thức KTĐG khác để đánh giá độ tin cậy, chính xác của phương pháp và của đề thi kiểm tra.	Phòng ĐTĐH Các CTĐT Phòng ĐBCL	01/2021 – 12/2021	
5.7.	Huy động nguồn kinh phí để nâng cấp cơ sở hạ tầng CNTT, hệ thống đường truyền, máy chủ, phần mềm đủ mạnh để cho công tác quản lý ĐT, công bố và truy cập kết	Trung tâm TT-TV Phòng CSV	01/2021 – 06/2021	

TT	Lĩnh vực cần cải tiến chất lượng	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
	- Xây dựng và hoàn thành báo cáo Kế hoạch cải tiến chất lượng sau ĐGN CTĐT; - 04 CTĐT đã kiểm định chất lượng các tháng 06,07/2019 và 07 CTĐT kiểm định chất lượng các tháng 08,09/2020 cần tham khảo và hoàn thiện Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT sau ĐGN theo Thông báo số 540/TB-MĐC (Mục 2.) ngày 20/10/2020.	11 CTĐT (Khoa, Bộ môn chủ quản); các đơn vị liên quan	30/01/2021	Phòng ĐBCL sẽ cung cấp đủ biểu mẫu cho 04 CTĐT (2019)
	quả học tập được thuận lợi. Trong trường hợp SV có yêu cầu, nên cho SV xem đáp án đề thi và bản photocopy bài thi của SV.	Phòng ĐBCL Các CTĐT		
6.	Đội ngũ GV, nghiên cứu viên			
6.1.	Trên cơ sở rà soát, đánh giá việc thực hiện Chiến lược phát triển của Trường ĐHMĐC giai đoạn 2008 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, Nhà trường nên hoàn thiện và ban hành Chiến lược phát triển của Trường ĐHMĐC giai đoạn mới; Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Trường trong giai đoạn mới; đồng thời điều chỉnh Quy hoạch và kế hoạch tuyển dụng cán bộ, viên chức cho phù hợp làm căn cứ để các đơn vị/Khoa trong toàn Trường xây dựng Chiến lược/kế hoạch chiến lược, đề án vị trí việc làm của đơn vị mình và trình Hiệu trưởng phê duyệt, đảm bảo tính pháp lý khi triển khai thực hiện.	Phòng HCTH Phòng TCCB (Hội đồng trường)	01/2021 – 06/2021	
6.2.	Trường xuyên khảo sát nhu cầu hoạt động ĐT, NCKH và PVCD để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, có chính sách thu hút đội ngũ GV đáp ứng tiêu chí tuyển dụng để thay thế kịp thời những GV về hưu, chuyển công tác; đồng thời có chế độ đãi ngộ, khuyến khích GV để họ yên tâm công tác hạn chế việc xin chuyển công tác.	Phòng TCCB Các CTĐT	Định kỳ	(Tháng 5 hàng năm)
6.3.	Có kế hoạch khảo sát lấy ý kiến phản hồi của CBQL, GV về việc giám sát khối lượng và chất lượng giảng dạy công việc được giao của GV; kết quả thực hiện khối lượng và chất lượng giảng dạy của GV để có kế hoạch cải tiến đảm bảo cho GV thực hiện tốt khối lượng và chất lượng công việc của mình.	Phòng TCCB	Định kỳ	(Tháng 5 hàng năm)
6.4.	Có giải pháp, chính sách tích hợp thể mạnh của mỗi GV trong bộ môn/khoa để tạo ra động lực mới trong GD, NCKH để không chỉ phát triển chuyên môn sâu, mà phát triển cả chuyên môn liên ngành, giao thoa liên ngành.	Phòng TCCB Các CTĐT	01/2021 – 12/2021	
6.5.	Rà soát các quy định, hướng dẫn liên quan đến việc cử viên chức và người lao động đi học tập, nghiên cứu, công tác và bồi dưỡng để bổ sung những chính sách khuyến khích, hỗ trợ kinh phí cho CB, GV, NV đi học tập, đào tạo, bồi dưỡng.	Phòng TCCB Các CTĐT	01/2021 – 12/2021	
6.6.	Thiết kế mẫu kế hoạch nhiệm vụ năm học của GV để thống nhất thực hiện trong toàn Trường.	Phòng TCCB	01/2021 – 06/2021	

TT	Lĩnh vực cần cải tiến chất lượng	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
	- Xây dựng và hoàn thành báo cáo Kế hoạch cải tiến chất lượng sau ĐGN CTĐT; - 04 CTĐT đã kiểm định chất lượng các tháng 06,07/2019 và 07 CTĐT kiểm định chất lượng các tháng 08,09/2020 cần tham khảo và hoàn thiện Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT sau ĐGN theo Thông báo số 540/TB-MĐC (Mục 2.) ngày 20/10/2020.	11 CTĐT (Khoa, Bộ môn chủ quản); các đơn vị liên quan	30/01/2021	Phòng ĐBCL sẽ cung cấp đủ biểu mẫu cho 04 CTĐT (2019)
6.7.	Phân tích kết quả NCKH, nhu cầu của thực tiễn và những định hướng có tính đột phá; thúc đẩy sự phát triển của nhóm các NC mạnh trong 3-5 năm tới, những định hướng cho 5-10 năm tới, những định hướng đột phá giải quyết bài toán thực tế ở VN. Khoa/Bộ môn cần gắn kết với thị trường KHCN hơn nữa để có nhiều đề tài từ các Bộ, Ngành và địa phương	Phòng KHCN Các CTĐT	01/2021 – 12/2021	
7.	Đội ngũ nhân viên			
7.1.	Ban hành quy định/hướng dẫn về việc lấy ý kiến đánh giá, phản hồi của các bên liên quan (cấp trên, đồng nghiệp, nhà sử dụng lao động, người học,...) về mức độ đáp ứng của đội ngũ nhân viên.	Phòng TCCB	01/2021 – 06/2021	
7.2.	Tiếp tục đánh giá, rà soát vị trí việc làm của đội ngũ nhân viên của khối phòng/ban/trung tâm/trạm và các khoa đào tạo, trên cơ sở đó hướng dẫn các đơn vị xây dựng, bổ sung, điều chỉnh “Vị trí việc làm” phù hợp với sự phát triển Trường.	Phòng TCCB	01/2021 – 12/2021	
7.3.	Rà soát chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị hành chính làm cơ sở xem xét, điều chỉnh, bổ sung các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên đáp ứng nhu cầu đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng; ban hành Sổ tay nhân viên, giúp nhân viên nắm được các quy định/quy trình/hướng dẫn để thực hiện nhiệm vụ nhằm đạt được kết quả cao hơn.	Phòng TCCB	01/2021 – 12/2021	
7.4.	Nhà trường/Khoa cần xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng dựa trên việc khảo sát; Khoa cần phát huy hiệu quả quyền tự chủ đề xuất về nhu cầu về đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên.	Phòng TCCB Các CTĐT	Định kỳ	
7.5.	Định kỳ tổ chức khảo sát sự hài lòng của đội ngũ nhân viên về kết quả đánh giá và kết quả thi đua, khen thưởng để từ đó có thêm căn cứ cho việc điều chỉnh, bổ sung các tiêu chí thi đua, khen thưởng đối với nhân viên.	Phòng TCCB	Định kỳ	
8.	Người học và hoạt động hỗ trợ người học			
8.1.	Vận dụng hiệu quả hơn mô hình quản trị hợp tác trong tuyển sinh, cần lấy ý kiến rộng rãi các bên liên quan về chính sách tuyển sinh (Cán bộ quản lý nhà trường, phòng ĐTDH, NH, CBQL trường THPT, GV phổ thông).	Phòng QHCC-DN Phòng ĐTDH Các CTĐT	01/2021 – 03/2021	Triển khai hằng năm

TT	Lĩnh vực cần cải tiến chất lượng	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
	- Xây dựng và hoàn thành báo cáo Kế hoạch cải tiến chất lượng sau ĐGN CTĐT; - 04 CTĐT đã kiểm định chất lượng các tháng 06,07/2019 và 07 CTĐT kiểm định chất lượng các tháng 08,09/2020 cần tham khảo và hoàn thiện Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT sau ĐGN theo Thông báo số 540/TB-MĐC (Mục 2.) ngày 20/10/2020.	11 CTĐT (Khoa, Bộ môn chủ quản); các đơn vị liên quan	30/01/2021	Phòng ĐBCL sẽ cung cấp đủ biểu mẫu cho 04 CTĐT (2019)
	Trước mỗi kỳ tuyển sinh cho năm học mới, khoa cần tiến hành phân tích dự báo nhu cầu nguồn nhân lực, đồng thời tổ chức cuộc họp giữa các bên liên quan (các phòng ban liên quan, người học, CB, GV,...) lấy ý kiến để xây dựng và bổ sung chính sách tuyển sinh cho năm học kế tiếp theo đúng các quy định hiện hành và đáp ứng đúng yêu cầu của khoa/ ngành học. Ngoài việc tăng cường quảng bá ngành học bá trên website, facebook, video clip. Cần tăng cường cơ hội quảng bá các ngành nghề đào tạo của nhà trường và mở rộng quan hệ với các đơn vị bên ngoài thông qua các hoạt động NCKH, chuyên giao công nghệ, Hội thảo. Triển khai mạnh chuỗi các hoạt động truyền thông giới thiệu về ngành học tại các cơ sở giáo dục (nhất là các trường THPT trên địa bàn) triển khai định kỳ Ngày hội tuyển sinh của Nhà trường một cách hiệu quả trong đó nêu rõ các chính sách cơ hội học bổng để thu hút SV tiềm năng. Tăng cường việc khảo sát lấy ý kiến rộng rãi các bên liên quan định kì, đầy đủ làm cơ sở cho việc rà soát, đánh giá khi xây dựng tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học. Sử dụng kết quả phân tích ý kiến của các bên liên quan làm cơ sở rà soát, điều chỉnh bổ sung để đảm bảo tuyển chọn được những thí sinh có đủ năng lực và trình độ vào trường. Đồng thời, có lộ trình cụ thể nhằm thu hút SV có chất lượng cao vào học tại trường.			
8.2.	Xây dựng quy trình phối hợp chặt chẽ giữa công tác giáo viên chủ nhiệm, CVHT của khoa và bộ môn với cha mẹ SV trong việc theo dõi quá trình học tập và rèn luyện của SV. Đồng thời, khoa/bộ môn thông qua GVCN và CVHT chủ động phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể, phòng CTCTSV, phòng ĐTDH và gia đình SV cùng các cơ quan có liên quan trên địa bàn để tổ chức thực hiện tốt quá trình học tập và rèn luyện của SV. Hàng năm có các báo cáo và phản hồi về kết quả, tiến độ học tập và rèn luyện của SV để gia đình phối hợp cùng nhà trường cùng theo dõi SV.	Các CTĐT	01/2021 – 06/2021	

TT	Lĩnh vực cần cải tiến chất lượng	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
	- Xây dựng và hoàn thành báo cáo Kế hoạch cải tiến chất lượng sau ĐGN CTĐT; - 04 CTĐT đã kiểm định chất lượng các tháng 06,07/2019 và 07 CTĐT kiểm định chất lượng các tháng 08,09/2020 cần tham khảo và hoàn thiện Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT sau ĐGN theo Thông báo số 540/TB-MĐC (Mục 2.) ngày 20/10/2020.	11 CTĐT (Khoa, Bộ môn chủ quản); các đơn vị liên quan	30/01/2021	Phòng ĐBCL sẽ cung cấp đủ biểu mẫu cho 04 CTĐT (2019)
8.3.	Thường xuyên đánh giá hiệu quả các hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và hỗ trợ việc làm, tăng cường các HĐ hỗ trợ SV khởi nghiệp, tạo dựng môi trường/không khí học thuật trong SV, chú trọng tổ chức thường niên các cuộc thi sáng tạo, NCKH.	Các CTĐT Phòng CTCT-SV Đoàn TNCS HCM Hội SV	Định kỳ	Hàng năm
8.4.	Xây dựng quy trình/quy định về cơ chế phối hợp một cách hệ thống giữa Khoa với Phòng Công tác chính trị-sinh viên, Trung tâm dịch vụ, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh một mặt tiếp tục duy trì và phát triển hoạt động tư vấn hỗ trợ học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ khác. Một mặt đánh giá và cải tiến các hoạt động này trên cơ sở khảo sát lấy ý kiến người học hàng năm để NH cải thiện KQHT, đạt được các CDR của CTĐT và đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động.	Các CTĐT Phòng CTCT-SV Đoàn TNCS HCM Trung tâm Dịch vụ Phòng ĐBCL	01/2021 – 06/2021	
8.5.	Tăng cường các buổi đi thực tế hơn cho các sinh viên theo từng đợt, từng kì trong khóa học, để SV nhanh thích ứng với môi trường làm việc công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tăng cường ký kết hợp đồng với các doanh nghiệp để sinh viên ra trường sớm có việc làm. Tăng cường các buổi giao lưu giữa sinh viên với các doanh nghiệp để sinh viên được học hỏi nhiều về kiến thức kỹ năng thực tế cũng như giao tiếp.	Các CTĐT Phòng QHCC-DN	Kế hoạch	Thường xuyên
8.6.	Khoa/bộ môn cần có hướng dẫn cụ thể và ban hành quy định về công tác văn thư lưu trữ để có thể quản lý tốt hệ thống văn bản của nhà trường đồng thời chi tiết hoá các văn bản cho phù hợp với chỉ đạo của Khoa/bộ môn đối với từng CTĐT.	Các CTĐT	01/2021 – 03/2021	
8.7.	Kết hợp, tương tác thường xuyên với đơn vị sử dụng lao động; lắng nghe, tiếp nhận nhu cầu thực tiễn của các doanh nghiệp để thay đổi chương trình đào tạo (trên cơ sở chương trình khung) và chia sẻ các kiến thức, kỹ năng cần thiết cho SV chuyên ngành và các yêu cầu tuyển dụng trong bối cảnh hội nhập cho phù hợp thực tiễn nhu cầu doanh nghiệp.	Các CTĐT	Định kỳ	
9.	Cơ sở vật chất và trang thiết bị			

TT	Lĩnh vực cần cải tiến chất lượng	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
	- Xây dựng và hoàn thành báo cáo Kế hoạch cải tiến chất lượng sau ĐGN CTĐT; - 04 CTĐT đã kiểm định chất lượng các tháng 06,07/2019 và 07 CTĐT kiểm định chất lượng các tháng 08,09/2020 cần tham khảo và hoàn thiện Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT sau ĐGN theo Thông báo số 540/TB-MĐC (Mục 2.) ngày 20/10/2020.	11 CTĐT (Khoa, Bộ môn chủ quản); các đơn vị liên quan	30/01/2021	Phòng ĐBCL sẽ cung cấp đủ biểu mẫu cho 04 CTĐT (2019)
9.1.	Định kỳ triển khai hoạt động khảo sát lấy ý kiến phản hồi của người học và CBGV về hệ thống phòng học, giảng đường, phòng thí nghiệm.	Phòng ĐBCL	Hằng năm	
9.2.	Có kế hoạch sửa chữa, bố trí sắp xếp phòng làm việc cho Trưởng BM.	Phòng CSVC	01/2021 – 12/2021	
9.3.	Có kế hoạch và tăng cường hợp tác với các thư viện của các tổ chức giáo dục trong và ngoài nước có ngành đào tạo liên quan đến học liệu của CTĐT.	Trung tâm TT-TV Các CTĐT	01/2021 – 12/2021	
9.4.	Lập danh mục các thiết bị thường xuyên phải thay thế, bổ sung, sửa chữa để có kế hoạch chuẩn bị nguồn vật tư tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động giảng dạy thực hành.	Phòng CSVC	01/2021 – 12/2021	Hằng năm
9.5.	Có kế hoạch đầu tư và bổ sung, thay thế hệ thống thiết bị công nghệ thông tin đã quá thời hạn sử dụng nhằm hỗ trợ tích cực hoạt động đào tạo, NCKH chung của Bộ môn/Khoa và Nhà trường.	Phòng CSVC	01/2021 – 12/2021	Hằng năm
9.6.	Quan tâm đến hệ thống đi lại, an toàn cho người khuyết tật, đồng thời cần có kế hoạch, biện pháp tăng cường công tác vệ sinh môi trường và trật tự nội vụ KTX khu A.	Phòng CSVC Trung tâm Dịch vụ	01/2021 – 09/2021	
10.	Nâng cao chất lượng			
10.1.	Nhà trường cần chú trọng nâng cao số lượng và chất lượng thông tin phản hồi, đa dạng hóa cách thu thập thông tin phản hồi để đáp ứng tốt hơn mục tiêu khảo sát nhằm thiết kế và phát triển CTDH, trong đó chú trọng vào những vấn đề của CTDH.	Phòng ĐBCL Các CTĐT	Định kỳ	Hằng năm
10.2.	Nhà trường cần tiếp tục rà soát đánh giá tổng thể các văn bản quy định và hướng dẫn về quy trình thiết kế và phát triển CTDH, cập nhật hướng phát triển CTĐT và CTDH của Trường để hoàn thiện quy định, tạo thuận lợi cho các khoa triển khai thực hiện và quản lý việc phát triển CTĐT. Nhà trường cần rà soát và cải tiến các văn bản hướng dẫn xây dựng CTDH để có đầy đủ cơ sở khoa học cho việc lựa chọn nội dung và phương thức kiểm tra đánh giá kết quả học tập của SV nhằm đảm bảo đạt được CĐR.	Phòng ĐTDH Các CTĐT	01/2021 – 06/2022	2 năm/lần

TT	Lĩnh vực cần cải tiến chất lượng	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
	- Xây dựng và hoàn thành báo cáo Kế hoạch cải tiến chất lượng sau ĐGN CTĐT; - 04 CTĐT đã kiểm định chất lượng các tháng 06,07/2019 và 07 CTĐT kiểm định chất lượng các tháng 08,09/2020 cần tham khảo và hoàn thiện Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT sau ĐGN theo Thông báo số 540/TB-MĐC (Mục 2.) ngày 20/10/2020.	11 CTĐT (Khoa, Bộ môn chủ quản); các đơn vị liên quan	30/01/2021	Phòng ĐBCL sẽ cung cấp đủ biểu mẫu cho 04 CTĐT (2019)
10.3.	Khoa và các Bộ môn cần tăng cường việc đánh giá sự tương thích và phù hợp với CDR của các hoạt động dạy học và kiểm tra đánh giá để có biện pháp cải tiến chất lượng một cách hiệu quả.	Các CTĐT	Kế hoạch	Theo học kỳ/năm học
10.4.	Nhà trường nên dành kinh phí để thực hiện một số đề tài cấp cơ sở có liên quan đến khoa học giáo dục để góp phần nâng cao chất lượng dạy và học.	Phòng KHCN	01/2021 – 06/2021	Tiếp tục hằng năm
10.5.	Tiếp tục tăng cường đầu tư trang thiết bị thí nghiệm và hạ tầng CNTT đáp ứng tốt hơn yêu cầu dạy học và NCKH, cải thiện CSVC cho các hoạt động ngoài giờ của SV.	Phòng CSVC	01/2021 – 12/2021	
10.6.	Tăng cường hiệu quả công tác ĐBCL bên trong, chú trọng việc chủ động, tích cực đánh giá và cải tiến chất lượng các hoạt động hỗ trợ và cơ sở vật chất, tăng cường sự hỗ trợ của các doanh nghiệp đối với phục vụ đào tạo của ngành nhằm nâng cao năng lực thực tiễn của SV.	Các CTĐT	01/2021 – 12/2021	Tiếp tục hằng năm
10.7.	Nhà trường cần có đánh giá tổng thể cơ chế phản hồi từ các bên liên quan (sự đầy đủ về nội dung và đối tượng phản hồi, đa dạng về hình thức phản hồi, tính thuận lợi, cơ chế đáp ứng phản hồi...) đối với mọi mặt hoạt động của Trường nói chung và của mỗi CTĐT nói riêng.	Phòng ĐBCL	01/2021 – 12/2021	Tiếp tục hằng năm
10.8.	Hoàn thiện và ban hành Sổ tay ĐBCL.	Phòng ĐBCL	01/2021 – 07/2021	
10.9.	Tăng cường vai trò Hội cựu SV CTĐT và tăng số lượng NTD được khảo sát ý kiến của ngành đào tạo để thu thập nhiều thông tin hữu ích cho việc cải tiến chất lượng CTĐT.	Các CTĐT	01/2021 – 12/2021	Duy trì thường xuyên
11.	Kết quả đầu ra			
11.1.	Đổi mới và mở rộng việc đối sánh nội bộ trong Trường và với các CTĐT ở các trường khác bằng cách phân tích đầy đủ nguyên nhân của sự khác biệt để từ đó lựa chọn cách thực hành tốt nhất, đề xuất các sáng kiến để cải tiến CL ngăn chặn mức giảm tỷ lệ tốt nghiệp gia tăng tỷ lệ thôi học (nếu có).	Phòng ĐTDH Các CTĐT	01/2021 – 12/2021	Tiếp tục hằng năm
11.2.	Có các Báo cáo đánh giá hiệu quả của các giải pháp hỗ trợ, báo cáo mối quan hệ giữa thời gian tốt nghiệp trung bình và tỷ lệ thôi học, bỏ học để dự đoán xu thế về thời gian tốt nghiệp trung bình của NH và có các biện pháp cải tiến chất lượng phù hợp.	Các CTĐT	01/2021 – 12/2021	Tiếp tục hằng năm

TT	Lĩnh vực cần cải tiến chất lượng	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian thực hiện (bắt đầu và hoàn thành)	Ghi chú
	- Xây dựng và hoàn thành báo cáo Kế hoạch cải tiến chất lượng sau ĐGN CTĐT; - 04 CTĐT đã kiểm định chất lượng các tháng 06,07/2019 và 07 CTĐT kiểm định chất lượng các tháng 08,09/2020 cần tham khảo và hoàn thiện Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT sau ĐGN theo Thông báo số 540/TB-MĐC (Mục 2.) ngày 20/10/2020.	11 CTĐT (Khoa, Bộ môn chủ quản); các đơn vị liên quan	30/01/2021	Phòng ĐBCL sẽ cung cấp đủ biểu mẫu cho 04 CTĐT (2019)
11.3.	Tiến hành đối sánh tỷ lệ SV có việc làm và việc làm đúng ngành nghề đào tạo với các ngành đào tạo tương đương ngoài Trường để tìm hiểu, phân tích được nguyên nhân và đề xuất được giải pháp cụ thể.	Các CTĐT Phòng ĐBCL	01/2021 – 12/2021	Tiếp tục hằng năm
11.4.	Nhà trường cần một mặt GD lòng yêu nghề và ý thức vượt khó, say mê với ngành nghề đã chọn; mặt khác, cần nâng cấp các câu hỏi khảo sát nhằm điều chỉnh CĐR và CTDH để cá thể hóa việc học tập những năm cuối đáp ứng nhu cầu chuyển đổi nghề nghiệp của một số khá đông người tốt nghiệp.	Các CTĐT Phòng ĐBCL	01/2021 – 12/2021	Tiếp tục hằng năm
11.5.	Nhà trường cần tách các dữ liệu về nguồn thu/chi tài chính dành cho các hoạt động NCKH của NH. Cần tăng đầu tư cho hoạt động NCKH SV đạt được tỷ lệ 3% tổng thu học phí theo quy định tại Nghị định 99 của Chính phủ.	Phòng KHTC Phòng KHCN	01/2021 – 12/2021	Tiếp tục hằng năm
11.6.	Nhà trường cần đáp ứng đề xuất về việc thành lập các nhóm nghiên cứu SV triển vọng được nêu trong các báo cáo tổng kết 3 năm học về công tác NCKH SV.	Phòng KHCN Các CTĐT	01/2021 – 06/2021	Tiếp tục hằng năm
11.7.	Tiến hành phân tích kết quả phản hồi theo giá trị trung bình trọng số của thang Likert 5 bậc. Một số bảng hỏi cần tiếp tục cải tiến nhằm đáp ứng đầy đủ yêu cầu khảo sát phản hồi và có thể loại bỏ được các phản hồi có độ tin cậy thấp. Các câu hỏi tổng hợp về kỹ năng nên thay bằng các tiêu chí đánh giá các kỹ năng này để làm câu hỏi khảo sát.	Phòng ĐBCL	01/2021 – 06/2021	Theo đợt khảo sát

Trần